

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH KON TUM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
BAN THƯỜNG TRỰC

Kon Tum, ngày 16 tháng 12 năm 2022

Số: 622/BC- MTTQ-BTT

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Giám sát việc triển khai thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển kinh tế xã hội trong vùng
đồng bào DTTS và Miền núi giai đoạn I từ năm 2021 – 2025
trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 313/KH-MTTQ-BTT ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về việc Giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển kinh tế xã hội trong vùng đồng bào DTTS và Miền núi giai đoạn I từ năm 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh báo cáo kết quả giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 1 từ năm 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Sa Thầy và huyện Kon Rẫy cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền các cấp.

Trên cơ sở Kế hoạch số 4427/KH-UBND, ngày 14 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Kon Tum và Quyết định số 86/QĐ-UBND, ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 – 2025. Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy và huyện Sa Thầy đã ban hành Quyết định các văn bản kiện toàn, tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo, bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình, ban hành quy chế làm việc; Chỉ đạo phòng Dân tộc thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã thành lập Ban Chỉ đạo, Ban quản lý cấp xã để triển khai thực hiện Chương trình...¹. Ban hành các văn bản hướng dẫn, cụ thể hoá các cơ chế, chính sách và quy định của Trung ương: Trình Hội đồng nhân dân huyện ban hành Nghị quyết², về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn các huyện, thành phố và các Nghị quyết, về việc phân bổ nguồn ngân sách trung ương năm 2022 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia

¹ Tại huyện Kon Rẫy: Ban hành Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 283/QĐ-UBND ngày 07/7/2022 về việc thành lập Tổ giúp việc cho UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025

² Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 28 /7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy.

phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện.

UBND huyện Chỉ đạo Phòng Dân tộc của huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn rà soát, đăng ký các nội dung và tham mưu UBND các huyện gửi về Ban Dân tộc tỉnh để chuẩn bị thực hiện Chương trình³; đồng thời tổ chức rà soát, đăng ký kế hoạch vốn, danh mục công trình năm 2023. UBND huyện đã chỉ đạo rà soát, lập danh sách các đối tượng có nhu cầu vay vốn từ các chính sách ưu đãi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 thực hiện năm 2022 và xây dựng kế hoạch năm 2023⁴.

Chỉ đạo rà soát, lập danh sách đối tượng có nhu cầu vay vốn từ các chính sách ưu đãi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 thực hiện năm 2022 và xây dựng Kế hoạch tín dụng năm 2023⁽⁵⁾ trình UBND huyện phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện⁽⁶⁾.

Tham mưu, trình HĐND huyện ban hành Nghị quyết⁽⁷⁾ về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương, vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

- Ban hành quyết định giao vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022⁽⁸⁾ về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư, vốn sự nghiệp nguồn ngân sách Trung ương, mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương

³ Công văn số 1240/UBND-TH ngày 08/10/2021 về việc đăng ký nhu cầu vốn ngoài Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; Công văn số 1332/UBND-TH ngày 29/10/2021 về việc đăng ký nhu cầu vốn đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2021 trên địa bàn huyện; Báo cáo số 73/BC-UBND ngày 14/2/2022 về kết quả rà soát danh mục công trình cơ sở hạ tầng (tiểu dự án 1 thuộc dự án 4) và nhu cầu đào tạo, nâng cao năng lực (tiểu dự án 4 thuộc dự án 5) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; Công văn số 733/UBND-TH ngày 30/6/2022 về việc đăng ký danh mục dự án đầu tư thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện các dự án; Công văn số 784/UBND-TCKH ngày 15/7/2022 về việc đăng ký vốn đối ứng (vốn sự nghiệp) từ nguồn vốn ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022; Công văn số 1039/UBND-TH ngày 09/9/2022 về việc báo cáo chi tiết nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 (vốn sự nghiệp).

⁴ Tờ trình số 136/TTr-UBND ngày 04/11/2022 về việc đăng ký kế hoạch vốn, danh mục công trình thực hiện các danh mục Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023.

⁽⁵⁾ Công văn số 274/UBND-VX ngày 11/3/2022 về việc rà soát nhu cầu vốn đối với chương trình tín dụng chính sách theo Nghị quyết số 11-NQ/CP của Chính phủ; Công văn số 565/UBND-VX ngày 19/5/2022 về việc tiếp tục rà soát, bổ sung nhu cầu vốn tín dụng chính sách thực hiện các Chương trình cho vay theo Nghị quyết số 11-NQ/CP của Chính phủ; Công văn số 761/UBND-VX ngày 07/7/2022 về việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 và xây dựng kế hoạch tín dụng năm 2023.

⁽⁶⁾ Quyết định số 967/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 về việc phê duyệt danh sách thụ hưởng chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 theo Nghị định số 28/2022/CP của Chính phủ trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2022.

⁽⁷⁾ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 28/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy. về mục tiêu nhiệm vụ phân bổ vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp nguồn Trung ương...

⁽⁸⁾ Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 11/8/2022, Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND huyện Kon Rẫy.

đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

- Kiện toàn, tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo, bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình: Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia huyện Sa Thầy giai đoạn 2021-2025⁹. Sau khi được thành lập Ban Chỉ đạo đã ban hành quy chế làm việc; chỉ đạo Phòng Dân tộc thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã thành lập Ban Chỉ đạo/ Ban Quản lý cấp xã để triển khai thực hiện Chương trình.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách và quy định của Trung ương, tỉnh: Trình Hội đồng nhân dân huyện ban hành Nghị quyết¹⁰ về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Sa Thầy và các Nghị quyết¹¹ về việc phân bổ nguồn ngân sách Trung ương năm 2022 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Sa Thầy; trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định¹² giao nguồn vốn ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách địa phương năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện.

2. Công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện:

Sau khi Quốc hội ban hành Nghị quyết số 88/2019/NQ14, ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội Khóa XIV, về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 120/2020/NQ14, ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội Khóa XIV, về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 và các cấp, các ngành ban hành các văn bản liên quan Chương trình. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền sâu rộng Chương trình đến người dân để người dân biết, hưởng ứng Chương trình.

UBND các huyện thường xuyên chỉ đạo cơ quan thường trực (Phòng Dân tộc) và các phòng, ban có liên quan phối hợp với UBND các xã, thị trấn tập trung

⁹ Tại huyện Sa Thầy: Ban hành Quyết định số 774/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 5 năm 2022; Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia huyện Sa Thầy.

¹⁰ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 10/10/2022.

¹¹ Nghị Quyết số 33/NQ-HĐND, ngày 10/10/2022; Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 14/11/2022.

¹² Quyết định số 1712/QĐ-UBND, ngày 18/10/2022; Quyết định số 1906/QĐ-UBND ngày 14/11/2022; Quyết định số 1905/QĐ-UBND ngày 14/11/2022.

tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp của Đề án tổng thể, Chương trình và các nội dung liên quan nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc; Văn bản số 981-CV/TU ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum¹³.

3. Kết quả về giám sát việc tổ chức xét duyệt đối tượng thụ hưởng chương trình.

- Qua giám sát thực tế tại 02 xã¹⁴. Sau khi có văn bản đề nghị của cấp trên, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Quy trình tổ chức xét duyệt đối tượng thụ hưởng chương trình; Đề nghị công nhận đối tượng được thụ hưởng trong đồng bào các DTTS tại địa phương đã được UBND thị trấn, UBND xã tổ chức họp, chỉ đạo Trưởng thôn thông báo về nội dung chính sách, tổ chức rà soát, tổng hợp và phân loại, lập danh sách đối tượng đăng ký thụ hưởng chính sách theo từng nội dung dự án, tiểu dự án. Trưởng thôn tổ chức họp thôn để bình xét công khai có đại diện lãnh đạo và cán bộ chuyên môn của UBND cấp xã, đại diện cấp ủy chi bộ, tổ chức đoàn thể của thôn; các hộ gia đình trong thôn để họp lấy ý kiến về kết quả rà soát, sau đó tổng hợp danh sách các hộ/cá nhân thụ hưởng chính sách gửi về UBND cấp xã tổng hợp.

- UBND cấp xã rà soát, tổng hợp hồ sơ của các thôn, kiểm tra quy trình bình xét ở thôn, niêm yết công khai kết quả rà soát danh sách hộ thụ hưởng chính sách và báo cáo bằng văn bản gửi về UBND huyện (qua Phòng Dân tộc) về kết quả rà soát đối tượng thụ hưởng chính sách. Phòng Dân tộc chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan của huyện tổng hợp, kiểm tra/thẩm định nhu cầu của UBND cấp xã, thị trấn¹⁵, tham mưu trình UBND huyện phê duyệt gửi về UBND tỉnh (qua Ban Dân tộc tỉnh) đúng quy trình, theo quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm.

Trong năm 2022 việc triển khai thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTG về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội trong vùng đồng bào

¹³ Đến thời điểm giám sát huyện Kon Rẫy đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến được 07 đợt trên địa bàn các xã, thị trấn, với khoảng 350 lượt người tham gia.

¹⁴ Thị trấn Đăk Rờ Ve của huyện Kon Rẫy và xã Sa Bình của huyện Sa Thầy

¹⁵ Qua Giám sát tại thị trấn Đăk Rờ Ve: Chính sách hỗ trợ học nghề, chuyển đổi nghề thuộc CTMTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 – 2030; Giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 có 14 hộ; Hỗ trợ trồng cây ăn quả theo Chương trình Dân tộc miền núi (Tiểu Dự án 3.2) 60 hộ; Hỗ trợ ống nước theo Chương trình mục tiêu Quốc gia 17 hộ

Tại xã Sa Bình, huyện Sa Thầy: Hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề cho 07 hộ nghèo; hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán cho 04 hộ

DTTS và miền núi trên địa bàn 02 xã, thị trấn thuộc 02 huyện, được sự quan tâm chỉ đạo của cấp uỷ, sự phối hợp thực hiện kịp thời của các ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn. UBND các huyện đã kịp thời ban hành kế hoạch thực hiện công tác tuyên truyền trong vùng đồng bào DTTS về Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện.

- Công tác tổ chức họp bình xét đối tượng thụ hưởng các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi, giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I từ năm 2021-2025 của năm 2022 trên địa bàn huyện (đối với các nội dung đã triển khai) được công khai dân chủ, minh bạch, đúng quy trình. Trong quá trình triển khai thực hiện từ đầu năm cho đến nay, các phòng, ban ngành của huyện, UBND các xã, thị trấn đã có sự phối hợp chặt chẽ từ khâu rà soát, xác định đối tượng thụ hưởng chính sách, cơ bản đã bám sát các quy định, văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Công tác phân bổ nguồn vốn cơ bản đúng theo tiến độ đến 31 tháng 12 năm 2022.

- Thông qua việc triển khai, tuyên truyền và xác định đối tượng thụ hưởng cũng như phân bổ kinh phí cho các đối tượng thụ hưởng tại địa bàn các huyện đời sống của bà con vùng đồng bào DTTS và miền núi có những thay đổi rõ nét. Nhận thức của người dân có nhiều chuyển biến tích cực, người dân đã mạnh dạn vay vốn để chuyển đổi nghề, học nghề, đăng ký trồng cây ăn quả theo Chương trình dân tộc miền núi... Từ đó góp phần nâng cao ý thức, cải thiện điều kiện sống, nâng cao chất lượng cho đồng bào DTTS. Đây là bước chuyển đổi của bà con trong thay đổi nếp nghĩ, cách làm...

2. Tồn tại hạn chế

- Qua Giám sát nhận thấy việc triển khai công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong vùng đồng bào DTTS về Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ triển khai còn chậm, nhất là ở cấp cơ sở.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình có nhiều khó khăn nhất định, do việc ban hành các văn bản của các bộ, ngành Trung ương và tỉnh để hướng dẫn triển khai thực hiện dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần thuộc Chương trình còn chậm, chưa đầy đủ dẫn đến trong quá đăng ký nội dung cũng như tổ chức thực hiện tại địa phương còn bị động và gặp nhiều lúng túng. Năm 2022 là năm đầu tiên triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi, giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I từ năm 2021-2025, cơ chế triển khai thực hiện mới hoàn toàn, vì vậy các cấp, các ngành đang còn lúng túng trong việc triển khai thực hiện.

- Kế hoạch vốn giao thực hiện năm 2022 khó đạt được chỉ tiêu vì vốn giao thực hiện còn chậm, khối lượng lớn so với thời hạn lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm gây nhiều khó khăn cho địa phương thực hiện Chương trình và

tiền độ giải ngân Chương trình, một số nội dung chương trình, dự án hỗ trợ đã hết thời vụ cụ thể (*dự án trồng và phát triển rừng*).

- Tiểu dự án 3, Dự án 5 (*Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi*) không thực hiện được vì thực hiện cùng lúc 02 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Nguyên nhân là do nguồn vốn giao 02 Chương trình khá lớn trong khi qua rà soát số đối tượng thụ hưởng chính sách còn hạn chế.

- Một số dự án, tiểu dự án chưa có định mức hỗ trợ cụ thể nên gặp khó khăn trong quá trình áp dụng để triển khai thực hiện (*dự án hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất*).

- Thực hiện nguồn vốn năm 2022 đối với xã hoàn thành mục tiêu xây dựng Nông thôn mới cuối năm 2021¹⁶ còn lúng túng. Ủy ban nhân dân huyện đã có văn bản đề nghị các Sở, ngành liên quan hướng dẫn, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có văn bản trả lời.

3. Nguyên nhân.

- Nguyên nhân chủ quan:

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Thường trực Huyện ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, UBND huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, ban ngành của huyện, UBND các xã, thị trấn trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, địa phương mình chủ động rà soát, đăng ký các nội dung của Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, thực hiện đúng quy trình, công khai dân chủ. UBND huyện đã kịp thời ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương đảm bảo theo tỷ lệ quy định. Việc phân bổ nguồn lực thực hiện Chương trình năm 2022 là phù hợp với điều kiện thực tế của huyện và nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn theo quy định hiện hành.

- Nguyên nhân khách quan:

Nguồn vốn được cấp trên giao về muộn, thực hiện giai đoạn 2021-2025 nhưng đến giữa năm 2022 mới triển khai thực hiện trong khi chưa được tập huấn cụ thể nên các địa phương gặp khó khăn trong quá trình rà soát, đăng ký nội dung các dự án, tiểu dự án của Chương trình. Bên cạnh đó các văn bản hướng dẫn từ cấp trên chậm, không đầy đủ, không đồng bộ gây khó khăn và ảnh hưởng rất lớn đến phân bổ chi tiết nguồn vốn cũng như triển khai thực hiện. Việc rà soát, đăng ký danh mục dự án, tiểu dự án ở cơ sở và một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, có nội dung chưa đảm bảo nên phải điều chỉnh nhiều lần đã ảnh hưởng đến công tác tổng hợp chung của huyện.

Đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa được tập huấn cụ thể nên chưa nắm được nguyên tắc, nội dung, định mức đăng ký cho

¹⁶Cụ thể: Xã Sa Bình của huyện Sa Thầy

từng hợp phần dự án, tiêu dự án dẫn đến khó khăn trong việc rà soát. Một số dự án, tiêu dự án được phân bổ về địa phương để thực hiện nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình vẫn chưa phù hợp, còn có trường hợp các đơn vị giao thực hiện nội dung đề xuất điều chỉnh nội dung hoặc chuyển vốn sang năm khác.

Đến nay, một số nội dung, tiêu dự án, dự án của Chương trình chưa có hướng dẫn đầy đủ của các cấp, các ngành ảnh hưởng lớn đến tiến độ triển khai thực hiện và giải ngân.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Đối với Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương:

Đối với các bộ, ngành Trung ương (Ủy ban Dân tộc, Bộ Thông tin – Truyền thông...) . Hiện nay còn một số nội dung dự án, tiêu dự án chưa có văn bản hướng dẫn. Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương sớm ban hành đầy đủ văn bản hướng dẫn chi tiết thực hiện, hướng dẫn các tiêu dự án, dự án, nội dung thành phần của Chương trình để triển khai thực hiện.

2. Đối với UBND tỉnh:

Chỉ đạo các Sở, ban, ngành có liên quan sớm tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện nội dung của Dự án 1 (giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt) theo nội dung được giao cho UBND tỉnh tại Điều 12, Mục 5, Tổ chức thực hiện Dự án 1 của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc; Quyết định, định mức hỗ trợ cho các hộ dân cũng như quy định quay vòng vốn hỗ trợ thực hiện các dự án để luân chuyển trong cộng đồng, thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum để triển khai dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế cộng đồng... Đồng thời chỉ đạo các Sở, ngành chức năng tham mưu ban hành đầy đủ các quy định (còn thiếu) để triển khai thực hiện Chương trình. Sớm có hướng dẫn triển khai nguồn vốn năm 2022 đối với các xã (xã khu vực III) được công nhận về đích Nông thôn mới cuối năm 2021. Hướng dẫn nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Tiêu dự án 2, Dự án 10 của Chương trình

Trên đây là Báo cáo kết quả Giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội trong vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2022 trên địa bàn 02 huyện Kon Rẫy và Sa Thầy./.

Nơi nhận:

- UBTWMTTQVN (B/c);
- Ban Dân tộc UBTWMTTQVN; (B/c)
- Ủy ban Nhân dân tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- UBND huyện Kon Rẫy, Sa Thầy
- Lưu VT, Ban Phong trào

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Duy Chung